



Bộ Công Thương



Supported by:



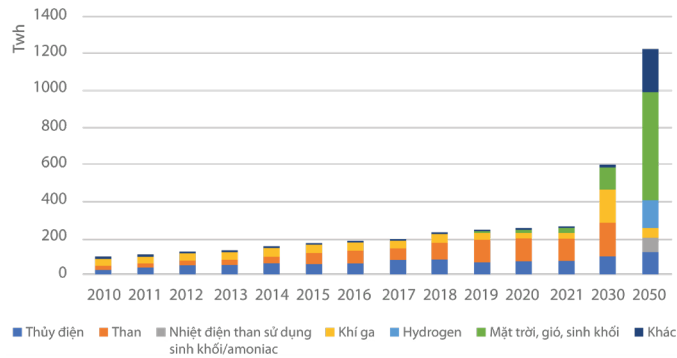
on the basis of a decision by the German Bundestag

Bảo vệ Khí hậu thông qua Phát triển Thị trường Năng lượng Sinh học Bền vững ở Việt Nam (BEM)

Bối cảnh

Ngành năng lượng Việt Nam

Do nền kinh tế phát triển nhanh nên nhu cầu sử dụng năng lượng tại Việt Nam đã tăng mạnh trong những thập kỷ vừa qua. Từ năm 1990 đến năm 2021, sản lượng điện ở Việt Nam đã tăng gấp 30 lần, từ 8,6 TWh lên 256,7 TWh – và nhu cầu tiêu thụ điện dự kiến sẽ còn tăng mạnh tính năm 2050.



Sản lượng điện hàng năm tại Việt Nam

Nguồn: Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia 2021, Dự thảo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia VIII (phiên bản tháng 11/2022)

Đến năm 2021, công suất lắp đặt chung hệ thống điện Việt Nam là 78.200 MW. Trong đó, các nguồn năng lượng chính là than đá (chiếm 32% công suất lắp đặt), thủy điện (22%) và khí đốt tự nhiên (10%). Tỷ lệ sản xuất điện năng từ các nguồn năng lượng gió, mặt trời, sinh khối và thủy điện nhỏ đã tăng lên mức 32%.

Năng lượng sinh học tại Việt Nam

Việt Nam có tiềm năng lớn về năng lượng sinh học nhờ các nguồn sinh khối sẵn có, bao gồm các phế phụ phẩm sau khi thu hoạch và sau khi chế biến các sản phẩm nông lâm, như bã mía, rơm rạ, vỏ trấu, vỏ cà phê, vỏ dừa, mùn cưa, nhiều phụ phẩm nông nghiệp/công nghiệp khác, cũng như nguồn chất thải chăn nuôi cho khí sinh học.

Nhằm thúc đẩy sản xuất điện sinh khối, Chính phủ Việt Nam đã ban hành các chính sách và cơ chế quan trọng để hỗ trợ phát triển năng lượng sinh khối.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg về cơ chế hỗ trợ phát triển điện sinh khối tại Việt Nam, nhằm đạt được các mục tiêu đề ra trong Quy hoạch Điện VII điều chỉnh. Theo đó, giá điện mà Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) mua từ các nhà máy đường sử dụng công nghệ đồng phát từ bã mía là 5,8 cents Mỹ/kWh, còn giá điện từ các phế phụ phẩm khác như vỏ trấu, rơm rạ và dăm gỗ được mua theo Biểu giá chi phí tránh được.

Năm 2020, Chính phủ đã sửa đổi quyết định trên và đưa ra biểu giá điện (FIT) mới cho các dự án điện sinh khối (Quyết định số 08/2020/QĐ-TTg ngày 5/3/2020) và điều chỉnh Hợp đồng mua bán điện cho các dự án điện sinh khối. Theo đó, giá FIT tăng lên mức 1.634 VND/kWh (tương đương với 7,03 US cents/kWh) với dự án sử dụng công nghệ đồng phát (CHP) và mức 1.968 VND/kWh (tương đương với 8,47 US cents/kWh) với dự án không đồng phát.

Tuy nhiên, công suất lắp đặt điện sinh khối ở Việt Nam vẫn chỉ ở mức 523 MW tính đến tháng 11/2021. Việc tăng công suất điện sinh khối ở quy mô

vừa và lớn trong ngành công nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn, do một số nguyên nhân sau: các nhà đầu tư gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin, hạn chế về năng lực của các cơ quan quản lý địa phương trong việc lập quy hoạch và thực hiện các quy trình, thủ tục cấp phép kịp thời, hạn chế về năng lực của các tổ chức tài chính trong đánh giá các dự án điện sinh khối, cũng như thiếu kiến thức cập nhật về các công nghệ tiên tiến.

Mục tiêu của Dự án

Mục tiêu của Dự án Bảo vệ Khí hậu thông qua Phát triển Thị trường Năng lượng Sinh học Bền vững ở Việt Nam (BEM) là cải thiện các điều kiện tiên quyết để việc sử dụng bền vững các nguồn sinh khối cho sản xuất điện và nhiệt trong nước. Dự án tập trung vào việc nâng cao năng lực lập quy hoạch, năng lực kỹ thuật chuyên môn và tài chính cho các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực năng lượng sinh khối, nhằm thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư.



Hệ thống vận hành tại nhà máy điện sinh khối ở miền Trung
Photo: © GIZ

Dự án	Bảo vệ Khí hậu thông qua Phát triển Thị trường Năng lượng Sinh học Bền vững ở Việt Nam (BEM)
Cơ quan tài trợ	Bộ Kinh tế và Bảo vệ khí hậu Cộng hòa Liên bang Đức (BMWK)
Địa điểm thực hiện	Việt Nam
Đối tác	Bộ Công Thương/ Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo (EREA)
Thời gian thực hiện	4/2019 – 9/2023
Giám đốc dự án	Ông Nathan Moore nathan.moore@giz.de

Hoạt động

Dự án BEM tập trung vào ba lĩnh vực hoạt động chính

1. Hoàn thiện khung pháp lý và chính sách

Mục tiêu của lĩnh vực hoạt động này là tạo điều kiện và hỗ trợ điều chỉnh khung chính sách về lập quy hoạch và cấp phép thực hiện các dự án năng lượng sinh khối, đặc biệt là ở cấp tỉnh. Dự án sẽ cập nhật/đánh giá nhu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước liên quan, nhằm hỗ trợ phát triển năng lượng sinh khối, xây dựng các chiến lược quy hoạch phát triển nguồn năng lượng sinh khối ở địa phương và đưa ra các khuyến nghị cải thiện quy trình phê duyệt các dự án đầu tư năng lượng sinh khối.

2. Nâng cao năng lực

Dự án sẽ tăng cường năng lực cho khu vực tư nhân để triển khai xây dựng các dự án năng lượng sinh khối và cho các tổ chức tài chính để cấp vốn thực hiện các dự án năng lượng sinh khối. Hoạt động của dự án bao gồm thực hiện đánh giá nhu cầu về năng lực cho các đơn vị tư vấn năng lượng sinh khối, các nhà phát triển và nhà đầu tư; tư vấn thiết kế các tiêu chí đánh giá hiệu quả tài chính của các dự án đầu tư năng lượng sinh khối; và thiết kế cơ chế tài chính dựa theo nhu cầu cấp vốn cho các dự án năng lượng sinh khối và các nguồn vốn viện trợ phát triển chính thức (ODA)/ nguồn tài trợ thực hiện các biện pháp bảo vệ khí hậu.

3. Hợp tác công nghệ

Dự án thúc đẩy hợp tác công nghệ và kết nối các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp quốc tế, viện nghiên cứu và các trường đại học về sử dụng tài nguyên sinh khối cho sản xuất điện và nhiệt. Các hoạt động thực hiện bao gồm tổ chức các sự kiện kết nối, phân tích các phân ngành (trong ngành công nghiệp, nông nghiệp và chế biến thực phẩm), các chuyên đi học tập, trao đổi kinh nghiệm và các hội thảo, hội nghị chuyên đề.



Nhà máy điện sinh khối ở miền Nam
Photo: © GIZ

Thông tin xuất bản

Deutsche Gesellschaft für
Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

Trụ sở đặt tại Bonn và Eschborn, Đức

Dự án Bảo vệ Khí hậu thông qua Phát triển
Thị trường Năng lượng Sinh học Bền vững
ở Việt Nam (BEM)
Chương trình Hỗ trợ Năng lượng GIZ
Phòng 041, Tầng 4, Tòa nhà Coco
14 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
T + 84 24 39 41 26 05
F + 84 24 39 41 26 06
E office.energy@giz.de
I www.giz.de/viet-nam
www.gizenergy.org.vn



Thời gian

Tháng 12, 2022

Hình ảnh/Tư liệu

Chương trình Hỗ trợ Năng lượng GIZ

GIZ chịu trách nhiệm cho nội dung của ấn phẩm này.

Dưới sự ủy quyền của

Bộ Kinh tế và Bảo vệ khí hậu Cộng hòa Liên bang Đức
(BMWK) thông qua Quỹ Sáng kiến Khí hậu Quốc tế (IKI)